

Sách Đa-ni-ên - Số một trăm ba mươi một

Hé lộ bức thảm tiên tri: Kết nối các mảnh ghép từ Khải Huyền đến thực tại hiện nay

Jeff Pippenger
2024-03-12

Trong các bài viết trước đó, chúng tôi đã xác định rằng những người Millerite nhận ra họ đang ứng nghiệm dụ ngôn mười trinh nữ, Ha-ba-cúc chương hai và Ê-xê-chi-ên chương mười hai, các câu 21 đến 28. Các câu trong Ê-xê-chi-ên cho biết rằng khi ba đoạn tiên tri này được ứng nghiệm trọn vẹn trong những ngày sau rốt, “kết quả của mọi Khải tượng” sẽ được ứng nghiệm. Bà White cũng đề cập đến hiện tượng này.

"Trong sách Khải Huyền, mọi sách trong Kinh Thánh đều hội tụ và kết thúc. Ở đây là phần bổ sung cho sách Đa-ni-ên. Một cuốn là lời tiên tri; cuốn kia là sự mặc Khải. Quyền sách bị niêm phong không phải là Khải Huyền, mà là phần lời tiên tri của Đa-ni-ên liên quan đến những ngày sau rốt. Thiên sứ phán: 'Còn ngươi, hỡi Đa-ni-ên, hãy đóng lại những lời này và niêm phong sách, cho đến thời kỳ cuối cùng.' Đa-ni-ên 12:4." Công vụ các Sứ đồ, 585.

Dụ ngôn mười trinh nữ được lặp lại chính xác từng chữ trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn, bắt đầu vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 và kết thúc khi cánh cửa đóng lại đối với những trinh nữ dại vào lúc Luật Chủ nhật sắp đến. Trong giai đoạn lịch sử đó, ảnh hưởng của mọi Khải tượng được trình bày trong "tất cả các sách của Kinh Thánh hội tụ và kết thúc."

Trong bài viết trước, chúng tôi đã xây dựng một nền tảng hiểu biết để trình bày dòng lịch sử bên ngoài được thể hiện trong Đa-ni-ên đoạn 11, câu 40, vốn đại diện cho lịch sử chính trị của sùng chủ nghĩa Cộng hòa của con thú từ đất. Lịch sử ấy song song với lịch sử tôn giáo của sùng Tin Lành chân chính của con thú từ đất. Chúng tôi đã xác định một số dòng tiên tri nói về sùng chủ nghĩa Cộng hòa của con thú từ đất, và đang đặt những dòng ấy lên lịch sử tiên tri bắt đầu vào thời kỳ cuối cùng năm 1989.

Thời kỳ tiên tri của con thú từ đất, bắt đầu năm 1776 và kết thúc vào thời kỳ cuối cùng năm 1798, là dòng mà chúng tôi dự định sử dụng trong nỗ lực quy tụ tất cả các dòng hiện đang phát huy tác động lại với nhau. Giai đoạn từ 1776 đến 1798 mang dấu ấn của Alpha và Ômega, vì nó bắt đầu và kết thúc bằng một hành động lập pháp, tức là tiếng nói của một quốc gia.

"Tiếng nói của quốc gia là hành động của các cơ quan lập pháp và tư pháp của nó." Cuộc Đại Tranh Cãi, 443.

Một đặc điểm chủ yếu của con thú từ đất là lời nói của nó. Hiến pháp Hoa Kỳ là một văn kiện thiêng liêng đã mở ra cánh cửa cho tự do tôn giáo và chính trị, và khi làm như vậy đã nuốt trọn con "lũ" bách hại đã kéo dài suốt nhiều thế kỷ do các vua châu Âu và Giáo hội Công giáo gây ra.

Con rắn từ miệng nó phun ra một dòng nước như lũ lụt đuổi theo người đàn bà, để khiến bà bị lũ cuốn đi. Nhưng đất đã giúp người đàn bà: đất mở miệng ra và nuốt lấy dòng lũ mà con rồng

đã phun ra từ miệng nó. Khải Huyền 12:15-16.

Vào cuối thời kỳ trị vì của con thú từ đất với tư cách là vương quốc thứ sáu theo lời tiên tri Kinh Thánh, nó sẽ lại lên tiếng, nhưng khi ấy nó sẽ nói như một con rỗng, bằng cách áp đặt luật ngày Chủ nhật.

Và tôi thấy một con thú khác từ đất lên; nó có hai sừng như chiên con, và nói như rỗng. Khải Huyền 13:11.

Con thú đất khởi đầu như vương quốc thứ sáu vào năm 1798, khi chế độ giáo hoàng bị tước mất quyền lực.

"Và khi chế độ giáo hoàng, bị tước đoạt sức mạnh, buộc phải chấm dứt việc bách hại, Giăng thấy một quyền lực mới trỗi lên để vang vọng tiếng nói của con rỗng và tiếp tục cùng một công việc tàn ác và phạm thượng. Quyền lực này, quyền lực cuối cùng sẽ gây chiến chống lại Hội Thánh và luật pháp của Đức Chúa Trời, được tượng trưng bởi một con thú có sừng giống chiên con." Dấu hiệu của Thời đại, ngày 1 tháng 11 năm 1899.

Vào năm 1798, khi quyền giáo hoàng nhận vết thương chí tử, Hoa Kỳ lên tiếng, và như vẫn luôn đúng với Alpha và Omega, việc lên tiếng lúc ban đầu đã báo trước việc lên tiếng vào thời cuối cùng. Các Đạo luật Ngoại kiều và Chống Nổi loạn đã được ban hành thành luật vào năm 1798, báo trước những luật sẽ được thi hành vào thời cuối cùng nhằm giải quyết vấn đề nhập cư bất hợp pháp và truyền thông.

Giai đoạn chúng ta đang xét, từ năm 1776 đến 1798, mang dấu ấn của Alpha và Omega, vì nó đánh dấu sự “cất tiếng” của Tuyên ngôn Độc lập ngay từ đầu, điều này tiêu biểu cho các Đạo luật Ngoại kiều và Chống Kích động năm 1798. Ở giữa giai đoạn đó, ta thấy Hiến pháp Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Giai đoạn ấy cung cấp một sự trình bày mang tính tiên tri về sự cai trị của con thú từ đất, vì nó bắt đầu nói như chiên con, nhưng kết thúc bằng các đạo luật đại diện cho một con rỗng. Nhưng như thường xảy ra, phần bắt đầu và phần kết thúc của một sự vật lại tương ứng với những điều đối nghịch. Dấu mốc đầu tiên của giai đoạn được thể hiện trong dấu mốc cuối cùng, và dấu mốc ở giữa là Hiến pháp Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, được phê chuẩn bởi MƯỜI BA bang. Từ tiếng Do Thái “chân lý” được tạo thành bởi chữ cái thứ nhất, tiếp theo là chữ cái thứ mười ba, rồi đến chữ cái cuối cùng của bảng chữ cái Do Thái.

Thời kỳ mà chúng ta đang xem xét mang dấu ấn của Đấng Đầu Tiên và Cuối Cùng, là Lẽ Thật. Thời kỳ ấy tượng trưng cho một giai đoạn dẫn đến sự khởi đầu của quyền cai trị của con thú từ đất như vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh, và vì thế cũng tượng trưng cho một giai đoạn dẫn đến sự kết thúc quyền cai trị của con thú từ đất như vương quốc thứ sáu trong lời tiên tri Kinh Thánh. Thời kỳ đó bắt đầu vào thời kỳ cuối cùng năm 1989. Giai đoạn 1776 đến 1798 được đặt song song với giai đoạn từ 1989 đến luật Chủ nhật sắp đến, khi con thú từ đất nói như rỗng, như được thể hiện bởi các Đạo luật Ngoại kiều và Chống Nổi loạn.

Đáng để đưa thêm một chân lý tiên tri nữa vào nghiên cứu của chúng ta. Chân lý đó là một yếu tố mang tính biểu tượng của “thời kỳ cuối cùng” vốn thường bị bỏ qua. Phái Cơ Đốc Phục Lâm Laodicê có thể biết rất rõ rằng năm 1798 là “thời kỳ cuối cùng”, nhưng sự hiểu biết của họ thường

dừng lại ở đó, vì họ không hề nhận ra rằng mọi dòng cải cách đều song song với các dòng cải cách khác. Mỗi dòng cải cách đều bắt đầu với "thời kỳ cuối cùng".

Môi-se là hình bóng của Đấng Christ, và Môi-se đã trực tiếp tuyên bố điều ấy, và Phi-e-rơ đã xác nhận điều đó trong sách Công Vụ Các Sứ Đồ.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người sẽ đẩy lên cho người một đấng tiên tri từ giữa người, trong vòng anh em người, giống như ta; các người phải nghe theo người ấy. Phục-truyền Luật-lệ Ký 18:15.

Giê-su sẽ "giống như" Môi-se.

Và bây giờ, hỡi anh em, tôi biết rằng vì không hiểu biết mà anh em đã làm điều đó, như các nhà lãnh đạo của anh em cũng vậy. Nhưng những điều mà Đức Chúa Trời đã tỏ trước bởi miệng mọi đấng tiên tri của Ngài, rằng Đấng Christ phải chịu khổ, thì Ngài đã làm cho ứng nghiệm. Vậy, hãy ăn năn và trở lại, để tội lỗi anh em được xóa sạch, hầu cho những thời kỳ tươi mới đến từ trước mặt Chúa; và Ngài sẽ sai Chúa Giê-xu Christ, Đấng trước đây đã được rao giảng cho anh em; Ngài là Đấng mà trời phải tiếp nhận cho đến kỳ phục hồi muôn vật, điều mà Đức Chúa Trời đã phán qua miệng tất cả các đấng tiên tri thánh của Ngài từ buổi ban đầu. Vì Môi-se thật đã nói với các tổ phụ rằng: Chúa, Đức Chúa Trời của anh em, sẽ đẩy lên cho anh em một đấng tiên tri từ giữa anh em, giống như tôi; hễ điều gì người ấy nói với anh em, thì anh em phải nghe theo trong mọi sự. Và sẽ xảy ra rằng, linh hồn nào không nghe đấng tiên tri ấy sẽ bị diệt khỏi giữa dân. Phải, và hết thảy các đấng tiên tri từ Sa-mu-ên và những người theo sau, bao nhiêu người đã nói, đều cũng đã báo trước về những ngày này. Công vụ các Sứ đồ 3:17-24.

Thời kỳ tận cùng trong lịch sử của Môi-se là lúc ông chào đời, và điều đó tiêu biểu cho sự chào đời của Đấng Christ. Vào lúc Đấng Christ và Môi-se chào đời, đã có sự gia tăng về hiểu biết, và điều đó sẽ thử thách thế hệ ấy. Tin tức về sự chào đời của họ đã khiến thế lực con rồng của cả Ai Cập lẫn La Mã tìm cách giết những người được lời tiên tri báo trước. Những người chần chừ trên các đồi, các nhà thông thái từ phương Đông, đại diện cho những người đã hiểu được sự gia tăng của hiểu biết vào thời kỳ tận cùng.

Điều thường bị bỏ qua là có hai cột mốc trong "thời kỳ cuối cùng". Không chỉ Moses được sinh ra; ba năm trước đó, anh trai ông là Aaron đã chào đời. Sáu tháng trước khi Christ chào đời, người anh họ của ông là John đã được sinh ra. Năm 1798 thường được coi là mốc "thời kỳ cuối cùng" phổ biến nhất, và vào năm 1798, con thú (bộ máy chính trị) mà (gái điếm) đã cười suốt Thời kỳ Tăm tối đã bị giết, và một năm sau "người đàn bà" đã cười con thú ấy cũng chết.

Năm 1989 có hai tổng thống. Reagan trị vì cho đến lễ nhậm chức năm 1989, rồi Bush thứ nhất bắt đầu trị vì. Sự kết thúc của một nghìn hai trăm sáu mươi năm đã được tượng trưng bởi bảy mươi năm lưu đày ở Babylon, và khi Tướng Cyrus, cháu trai của Darius, xử tử Belshazzar vào đêm yến tiệc, thì Darius là vị vua thực sự. Darius và Cyrus đại diện cho hai cột mốc của thời kỳ cuối cùng ấy.

Mối quan hệ mang tính tiên tri giữa Môi-se và A-rôn, Giăng và Đức Chúa Giê-su, Đa-ri-út và Si-ru, chức vị giáo hoàng và vị giáo hoàng, và Reagan và Bush đều là những nguồn ánh sáng tiên tri khi được nghiên cứu bằng phương pháp luận đúng đắn. Điều chúng tôi muốn chỉ ra ở đây là Giăng, anh em họ của Đức Chúa Giê-su, là tiếng kêu trong đồng vắng; điều này đã được làm hình bóng bởi A-rôn, anh của Môi-se, người đã đi vào đồng vắng để gặp Môi-se để làm tiếng nói cho ông.

Trong giai đoạn ba mươi năm trước khi Chúa Kitô chịu xức dầu, và trong ba mươi năm trước khi Phản Kitô xuất hiện, có một dấu mốc xác định một “tiếng nói”. Đối với Chúa Kitô, đó là tiếng của Gioan kêu lên trong đồng vắng. Năm 533, Justinian ban hành một sắc lệnh xác định Phản Kitô là người sửa trị những kẻ lạc giáo và là người đứng đầu Hội Thánh. Sắc lệnh của Justinian là “tiếng nói” chuẩn bị cho “sắc lệnh” về luật ngày Chúa nhật tại Công đồng Orleans năm 538.

Đội quân của tướng Cyrus là tiếng nói cho biết rằng cuộc chinh phục Babylon của Darius đã cận kề.

Sự xuất hiện của đạo quân của Cyrus trước tường thành Babylon là đối với người Do Thái một dấu hiệu rằng sự giải thoát khỏi cảnh lưu đày của họ đang đến gần. Hơn một thế kỷ trước khi Cyrus ra đời, linh hứng đã nêu đích danh ông và đã khiến người ta ghi lại công việc cụ thể mà ông sẽ làm: bắt ngờ chiếm lấy thành Babylon và dọn đường cho việc trả tự do cho những người lưu đày. Qua Isaiah, lời đã được phán:

"Chúa phán như vậy với đáng được xức dầu của Ngài, là Cyrus, mà Ta đã nắm tay phải, để khiến các dân tộc khuất phục trước mặt người; ... để mở trước mặt người những cửa hai cánh; và các cửa sẽ không bị đóng; Ta sẽ đi trước người và làm cho những chỗ quanh co trở nên ngay thẳng; Ta sẽ đập vỡ các cửa bằng đồng và chặt đứt các then sắt; và Ta sẽ ban cho người những kho báu trong tối tăm và những cửa cái giấu kín nơi bí ẩn, để người biết rằng chính Ta, Chúa, Đáng gọi người bằng tên, là Đức Chúa Trời của Israel." Isaiah 45:1-3. Các tiên tri và các vua, 551.

Khi nhận ra rằng một “thời kỳ tận cùng” theo lời tiên tri được xác định bởi hai nhân chứng hoặc hai mốc, thì cũng có thể nhận ra rằng một trong hai mốc ấy biểu thị sự nhận diện, sự công bố hoặc lời cảnh báo về lịch sử đang đến gần. Aaron, John, Cyrus và Justinian đại diện cho một mốc đi trước thời kỳ tận cùng. Thời kỳ tận cùng vào năm 1798 là điểm kết thúc của giai đoạn kéo dài từ 1776 đến 1798. Mốc ở giữa của giai đoạn lịch sử đó là tiếng kêu trong đồng vắng báo trước lịch sử đang đến. Giai đoạn lịch sử ấy bắt đầu bằng một án phẩm bác bỏ sự cai trị độc tài của vua hay giáo hoàng, và kết thúc bằng một án phẩm thể hiện bản chất của một nhà độc tài. Án phẩm ở giữa biểu thị “lời cảnh báo” về lịch sử sắp tới, và lời cảnh báo ấy là Hiến pháp Hoa Kỳ sẽ bị lật bỏ vào cuối giai đoạn lịch sử đó.

Dòng lịch sử đó bắt đầu được lặp lại vào năm 1989, và nó kết thúc tại luật ngày Chúa nhật khi lời cảnh báo từ đồng vắng, trước đó hai trăm năm vào năm 1789, bị khước từ. Năm 1989 là thời kỳ cuối cùng ở cuối câu 40, và nó trùng với thời kỳ cuối cùng vào năm 1798. Năm 1989 tương ứng với năm 1776, và luật ngày Chúa nhật tượng trưng cho năm 1798. Ở đoạn giữa của lịch sử, nơi sự thành tựu của mọi khả năng được hoàn tất, lịch sử bắt đầu từ ngày 11 tháng 9 năm 2001, tiếp diễn

cho đến lời cảnh báo của năm 1789; lịch sử ấy được ứng nghiệm và Hiến pháp bị bãi bỏ. Phải có một cột mốc ở giữa, vì Đức Chúa Trời không hề thay đổi. Cột mốc ấy sẽ tượng trưng cho một lời cảnh báo cho lịch sử tiên tri bắt đầu tại luật ngày Chúa nhật sắp đến.

Năm 1989 đánh dấu thời kỳ kết thúc trong câu bốn mươi, dẫn đến luật Chủ nhật trong câu bốn mươi mốt. Sứ điệp cảnh báo, vốn đến sau thời kỳ kết thúc nhưng trước luật Chủ nhật, chính là sự kiện ngày 11 tháng 9 năm 2001. Sứ điệp ấy cảnh báo rằng khi giai đoạn lịch sử ấy kết thúc, tai họa thứ ba, vốn đã đến vào ngày 11 tháng 9 năm 2001 và lập tức bị kiềm chế, sẽ lại giáng xuống một cách bất ngờ, và hàng nghìn thành phố sẽ bị hủy diệt. Khi sự hủy diệt ấy xảy đến, Sa-tan sẽ bắt đầu công việc lạ lùng của hắn, và công việc ấy bắt đầu cùng với luật Chủ nhật sắp đến.

Ước chi dân của Đức Chúa Trời có ý thức về sự hủy diệt sắp ập đến trên hàng nghìn thành phố, nay gần như đã rơi vào sự thờ hình tượng! Nhưng nhiều người lẽ ra phải rao truyền lẽ thật lại đang cáo buộc và kết án anh em mình. Khi quyền năng biến đổi của Đức Chúa Trời đến trên tâm trí, sẽ có một sự thay đổi dứt khoát. Người ta sẽ không còn khuynh hướng chỉ trích và phá đổ. Họ sẽ không đứng ở vị trí cản trở ánh sáng chiếu soi cho thế gian. Sự chỉ trích, sự cáo buộc của họ sẽ chấm dứt. Các thế lực của kẻ thù đang tập hợp cho trận chiến. Những cuộc xung đột khắc nghiệt đang ở trước mắt chúng ta. Hãy hiệp lại, hỡi anh chị em tôi, hãy hiệp lại. Hãy hiệp một với Đấng Christ. 'Chớ nói: Một sự liên minh...; đừng sợ điều họ sợ, cũng đừng kinh hãi. Hãy tôn Đức Chúa Trời vạn quân làm thánh; hãy để Ngài là điều các người kính sợ, là nỗi kinh khiếp của các người. Ngài sẽ là nơi thánh; nhưng Ngài cũng sẽ là hòn đá vấp chân và văng đá gây nên vấp phạm cho cả hai nhà của Israel, là cái bẫy và cái lưới cho dân cư Giê-ru-sa-lem. Nhiều người trong họ sẽ vấp ngã, té nhào, bị bẻ gãy, mắc bẫy và bị bắt.'

Thế giới là một sân khấu. Các diễn viên, tức những cư dân của nó, đang chuẩn bị diễn vai của mình trong vở kịch lớn cuối cùng. Đức Chúa Trời bị người ta quên lãng. Trong khối quần chúng nhân loại không có sự hiệp nhất, ngoại trừ khi người ta liên kết nhau để hoàn thành những mục đích ích kỷ của mình. Đức Chúa Trời đang nhìn xem. Những mục đích của Ngài đối với những kẻ phản nghịch sẽ được thành tựu. Thế giới không hề được trao vào tay loài người, dầu Đức Chúa Trời đang cho phép những yếu tố hỗn loạn và rối ren nắm quyền trong một thời gian. Một quyền lực từ bên dưới đang hoạt động để đưa đến những cảnh lớn cuối cùng của vở kịch—Sa-tan đến như Đấng Christ, và hành động với mọi sự lừa dối của sự gian ác nơi những kẻ đang ràng buộc nhau trong các hội kín. Những ai chiều theo ham muốn liên minh đang thực hiện các kế hoạch của kẻ thù. Nguyên nhân sẽ kéo theo hệ quả.

“Sự gian ác đã gần đạt đến mức tột cùng. Sự hỗn loạn bao trùm thế giới, và một nỗi kinh hoàng lớn sắp giáng xuống loài người. Hồi kết đã rất gần. Chúng ta, những người biết lẽ thật, nên chuẩn bị cho điều sắp ập xuống thế giới như một sự bất ngờ choáng ngợp.” Review and Herald, ngày 10 tháng 9 năm 1903.

Lời cảnh báo đã được minh họa qua việc ban hành Hiến pháp năm 1789 chính là lời cảnh báo của thiên sứ thứ ba; lời ấy trở lại Kadesh thứ hai, khi việc đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn bắt đầu. Lời cảnh báo ấy là lời của tiếng thứ nhất trong Khải Huyền chương mười tám, và vào thời điểm đó không chỉ các tòa nhà lớn của Thành phố New York sụp đổ, mà ngay cả bản chất cốt lõi của Hiến pháp cũng đã bị thay đổi. Hiến pháp được soạn thảo và đặt nền tảng trên luật pháp Anh,

với triết lý cơ bản có thể được định nghĩa đơn giản là "một người vô tội, cho đến khi bị chứng minh là có tội." Hiến pháp được soạn thảo nhằm bác bỏ điều được gọi là luật La Mã, mà triết lý cơ bản có thể được định nghĩa đơn giản là "một người có tội, cho đến khi được chứng minh là vô tội."

Lời cảnh báo từ chốn hoang dã vào năm 1789, được thể hiện qua Hiến pháp, chính là lời cảnh báo cho ngày 11 tháng 9 năm 2001, và không chỉ những tòa nhà bốc cháy đã đánh dấu lịch sử đó bằng sự ứng nghiệm theo nghĩa đen, mà việc thông qua (nói) Đạo luật Yêu nước cũng thể hiện lời cảnh báo ấy.

Đạo luật Patriot (Đạo luật Hợp nhất và Tăng cường nước Mỹ bằng việc cung cấp các công cụ phù hợp cần thiết để chặn và ngăn cản khủng bố năm 2001) được đưa ra tại Quốc hội Hoa Kỳ ngay sau các vụ tấn công khủng bố ngày 11 tháng 9 năm 2001. Dự luật được trình tại Hạ viện vào ngày 23 tháng 10 năm 2001, và tại Thượng viện vào ngày 24 tháng 10 năm 2001. Nó được Tổng thống George W. Bush ký ban hành vào ngày 26 tháng 10 năm 2001. Đạo luật Patriot nhằm tăng cường khả năng của chính phủ trong việc điều tra và ngăn chặn các hành vi khủng bố và mở rộng quyền lực giám sát và thực thi pháp luật, và nó đã bác bỏ nguyên tắc cơ bản và nền tảng của luật Anh cho rằng một người vô tội cho đến khi bị chứng minh là có tội. Ngày nay nó vẫn được giới tinh hoa trong chính phủ sử dụng để lách thủ tục tố tụng đúng luật, quyền riêng tư và các phiên tòa công bằng.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo của chúng tôi.

Tình trạng của chúng ta trong thời khắc đáng sợ và trang nghiêm này là gì? Than ôi, biết bao kiêu ngạo đang lẫn át trong hội thánh, biết bao giả hình, dối trá, ham chuộng ăn diện, phù phiếm và tiêu khiển, biết bao ham muốn địa vị tối thượng! Tất cả những tội lỗi này đã che mờ tâm trí, đến nỗi những điều đời đời không còn được nhận biết. Há chúng ta không tra xét Kinh Thánh, để biết chúng ta đang ở đâu trong dòng lịch sử của thế giới này sao? Há chúng ta không nên hiểu biết rõ về công việc đang được thực hiện cho chúng ta vào thời điểm này, và về vị trí mà chúng ta, là những tội nhân, cần phải giữ lấy trong khi công cuộc chuộc tội đang tiến hành sao? Nếu chúng ta còn chút quan tâm nào đến sự cứu rỗi linh hồn mình, chúng ta phải thực hiện một sự thay đổi dứt khoát. Chúng ta phải tìm kiếm Chúa với lòng ăn năn chân thật; chúng ta phải với lòng thống hối sâu xa trong linh hồn xưng thú tội lỗi mình, để chúng được xóa sạch.

Chúng ta không thể tiếp tục ở lại trên miền đất mê hoặc nữa. Chúng ta đang nhanh chóng tiến gần đến sự kết thúc của thời kỳ thử thách của mình. Mỗi linh hồn hãy tự hỏi: Tôi đứng trước mặt Đức Chúa Trời như thế nào? Chúng ta không biết còn bao lâu nữa tên mình sẽ được Đấng Christ nhắc đến trên môi Ngài, và trường hợp của chúng ta sẽ được phán quyết chung cuộc. Ôi, ôi, những phán quyết ấy sẽ ra sao! Chúng ta sẽ được kể vào số người công chính, hay sẽ bị liệt vào số kẻ ác?

Hãy để hội thánh trở dậy, và ăn năn về những sự sa sút của mình trước mặt Đức Chúa Trời. Hãy để những người canh gác tỉnh thức, và thổi kèn cho phát ra một âm thanh dứt khoát. Đó là một lời cảnh cáo rõ ràng mà chúng ta phải công bố. Đức Chúa Trời truyền cho các đầy tớ Ngài: "Hãy kêu lớn tiếng, đừng nín lặng; hãy cất tiếng người lên như tiếng kèn, và chỉ cho dân Ta biết sự vi phạm của họ, và cho nhà Gia-cóp biết các tội lỗi của họ." Sự chú ý của dân chúng phải được thu hút; nếu không làm được điều này, mọi nỗ lực đều vô ích; dù một thiên sứ từ trời

xuống nói với họ, lời của người ấy cũng chẳng ích lợi gì hơn là nói vào tai lạnh lẽo của tử thần. Hội thánh phải thức tỉnh để hành động. Thánh Linh của Đức Chúa Trời sẽ chẳng thể ngự đến cho đến khi hội thánh dọn đường. Cần phải có sự tra xét lòng cách nghiêm túc. Cần có sự cầu nguyện hiệp một, bền bỉ, và bởi đức tin, nắm lấy các lời hứa của Đức Chúa Trời. Không phải là mặc bao gai trên thân thể như thuở xưa, nhưng là sự hạ mình sâu sắc của linh hồn. Chúng ta không có bất kỳ lý do nào để tự chúc mừng và tự tôn mình. Chúng ta nên hạ mình dưới tay quyền năng của Đức Chúa Trời. Ngài sẽ hiện đến để yên ủi và ban phước cho những người tìm kiếm chân thật.

Công việc đang ở trước mắt chúng ta; chúng ta sẽ dấn thân vào đó chứ? Chúng ta phải làm việc khẩn trương, phải tiến lên vững vàng. Chúng ta phải chuẩn bị cho ngày trọng đại của Chúa. Chúng ta không có thời gian để mất, không có thời gian để bị cuốn vào những mục đích ích kỷ. Thế giới cần được cảnh báo. Với tư cách cá nhân, chúng ta đang làm gì để đem ánh sáng đến cho người khác? Đức Chúa Trời đã giao cho mỗi người công việc của mình; ai nấy đều có một phần việc phải làm, và chúng ta không thể xao lãng công việc này nếu không muốn liêu nguy cho linh hồn mình.

Hỡi anh em của tôi, anh em sẽ làm buồn Đức Thánh Linh và khiến Ngài lia bỏ chăng? Anh em sẽ đóng cửa không cho Đấng Cứu Chúa đáng chúc tụng bước vào, vì anh em chưa sẵn sàng cho sự hiện diện của Ngài, ư? Anh em sẽ để các linh hồn hư mất mà không biết lẽ thật, chỉ vì anh em yêu sự an nhàn của mình quá đến nỗi không chịu gánh lấy gánh nặng mà Chúa Giê-su đã gánh vì anh em, sao? Chúng ta hãy tỉnh dậy khỏi giấc ngủ. "Hãy tiết độ, hãy tỉnh thức; vì kẻ thù nghịch của anh em là Ma quỷ, như sư tử rống, đi rảo chung quanh, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được." Review and Herald, ngày 22 tháng 3, năm 1887.